

TÒA ÁN QUÂN SỰ
KHU VỰC THỦ ĐÔ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2024/HS-ST

Ngày 01/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử (HĐXX) sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: 2// Đỗ Thanh Xuân.

Các Hội thẩm quân nhân:

2// Nguyễn Minh Hải;

4/ Trần Trung Hiếu.

Thư ký phiên tòa: 2/ Ngô Anh Dũng, Thư ký Tòa án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội tham gia phiên tòa: 3// Dương Mạnh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại Phòng xử án Tòa án quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Phan Mạnh A; tên gọi khác: Không; sinh ngày 28/6/2000 tại B; giới tính: Nam; nơi cư trú: B1, thị trấn B2, huyện B3, tỉnh B; cấp bậc, chức vụ, đơn vị: 1/ (QNCN), Nhân viên văn thư, Trung đoàn X1, Sư đoàn X2, Quân khu X; trình độ học vấn: Lớp 12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn A1 và bà Võ Thị A2 (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Không có án tích, chưa bị xử phạt hành chính hay xử lý kỷ luật lần nào; tạm giữ từ ngày 11/8/2023 đến ngày 17/8/2023; tạm giam từ ngày 17/8/2023; hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam, Trại tạm giam T771, Cục điều tra hình sự, Bộ Quốc phòng; Có mặt.

- Bị hại:

1. Bùi Thị Hải Y; sinh ngày: 07/3/1996; nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi cư trú: Số nhà 8B, ngách 402/90 đường K, phường K1, Quận K2, Thành phố M: Vắng mặt.

2. Vi Thị L; sinh ngày: 25/4/1999; nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi cư trú: Số 1, ngõ 145 H, phường K1, Quận K2, Thành phố M: Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Nguyễn Thị Q; sinh năm: 1958; nghề nghiệp: Không; nơi cư trú: B1, B2, B3, B: Có mặt;

2. Nguyễn Thị P; sinh năm: 1991; nghề nghiệp: Điều dưỡng; nơi cư trú: Số nhà 16, ngõ 1, M1, M2, M3, M: Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bùi Xuân E: Vắng mặt;

2. Nguyễn Thùy T: Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Mạnh A được đơn vị cho đi phép theo chế độ từ ngày 01/8/2023 đến ngày 13/8/2023, sau đó A ra M. Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 09/8/2023, A điều khiển xe máy hiệu Honda Wave, BKS: 36R7-3970 đi trong ngõ 97 đường H, phường K1, quận K2, Thành phố M thì thấy chị Bùi Thị Hải Y đang đi một mình trong ngõ, A nảy sinh ý định muốn quan hệ tình dục với chị Y; khi đến gần chị Y, A dùng tay trái bịt miệng chị Y nói “im mồm”, tay phải rút dao bấm trong túi quần uy hiếp, ép chị Y đi vào trong ngách 14/97 đường H, đến trước cửa nhà số 14C rồi thực hiện hành vi giao cấu trái ý muốn và xuất tinh vào trong âm đạo của chị Y. Sau khi thực hiện xong hành vi giao cấu, A lấy số điện thoại của chị Y, đe dọa chị Y không được nói cho ai biết và lên xe bỏ đi; sau đó chị Y đi về và đến Công an phường K1 trình báo sự việc.

Khoảng 01 giờ 40 phút ngày 11/8/2023 Phan Mạnh A điều khiển xe máy hiệu Honda Wave, BKS: 36R7-3970 từ hướng đường O đến khu vực ngã ba giao nhau giữa ngõ 145 và ngõ 179 đường H, phường K1, quận K2, Thành phố M thì nhìn thấy chị Vi Thị L đang đứng bấm điện thoại, A nảy sinh ý định muốn quan hệ tình dục với chị L; A dừng xe và hỏi chị L “có đi xe không em” chị L nói “không”. A lại gần hỏi chị L “có đi khách không em”, chị L không trả lời, A dùng tay trái đặt lên vai phải của chị L bảo “chiều anh một chút đi” đồng thời dùng tay phải rút con dao bấm trong túi quần đặt lên vai chị L; chị L đi về phía ngõ 145 được khoảng hơn 10 mét thì A đẩy chị L ngã người lên nắp capo xe ô tô đang đậu ở bên đường. Chị L kêu lên thì bị A bịt miệng, cầm dao uy hiếp nói chị L “im mồm”, rồi đưa chị L về phía xe máy đang dựng gần đó, ép chị L lên xe nhưng chị L không lên xe mà bỏ đi nhanh ra hướng đường O. A đuổi theo, đẩy chị L vào trong góc hàng rào tôn cuối ngõ 145 đường H vị trí có 01 chiếc ghế xô pha, bị che khuất bởi xe ô tô đang đậu; chị L bị đẩy nằm sấp trên ghế xô pha, A nằm sấp đè lên người chị L. Chị L chống trả, kêu cứu và cắn vào tay A, lúc này anh Bùi Xuân E và chị Nguyễn Thùy T đi qua phát hiện, A bỏ chạy thì bị anh L và người dân đuổi bắt được giao cho Công an phường K1.

Lời khai của bị cáo Phan Mạnh A tại tòa phù hợp với nội dung, diễn biến của vụ án đã nêu trên.

Bị hại Bùi Thị Hải Y khai: Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 09/8/2023, khi chị Y về gần số nhà 14 ngõ 97 đường H, phường K1, quận K2, Thành phố M gặp một người đàn ông (sau này biết tên là Phan Mạnh A) tiến sát lại gần dùng dao uy hiếp chị Y, bắt chị Y đi sâu vào trong ngách 14/97 đường H tới trước cửa số nhà 14C

ép chị Y phải quan hệ tình dục với A, do sợ hãi nên chị Y buộc phải để cho A quan hệ tình dục với chị Y, sau khi quan hệ xong A bắt chị Y đọc số điện thoại và đe dọa chị Y không được nói cho ai biết. Sau khi sự việc xảy ra, đại diện gia đình bị cáo là bà Nguyễn Thị Q đã bồi thường cho chị Y số tiền 20.000.000 đồng, chị Y đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Vi Thị L khai: Khoảng 01 giờ 40 phút ngày 11/8/2023, sau khi đi ăn đêm về đến ngã ba giao nhau giữa ngõ 145 và ngõ 179 H thì Phan Mạnh A cầm dao kề vào sát eo bên trái đẩy chị L đi đến khoảng trống giữa 02 xe ô tô đang đậu bên đường và dùng tay sờ vào mông và chạm vào bộ phận sinh dục chị L, sau đó bắt chị L phải lên xe máy đi cùng, chị L không đồng ý; Phan Mạnh A tiếp tục đẩy chị L về phía chiếc ghế xô pha, chị L bị ngã xuống ghế xô pha, Phan Mạnh A bị ngã theo và nằm lên người chị L; cùng lúc đó có người đi xe máy qua, chị L đã kêu cứu, anh Bùi Xuân E đi đến thì Phan Mạnh A đứng dậy, bỏ chạy, anh E đuổi theo và hô hoán người dân bắt được Phan Mạnh A. Sau khi sự việc xảy ra, chị L xin từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng Bùi Xuân E và Nguyễn Thùy T khai: Khoảng hơn 01 giờ ngày 11/8/2023, anh E và chị T đi làm về đến đầu ngõ 145 H nghe thấy tiếng chị L kêu cứu. Anh E chạy lại gần thì thấy có người đàn ông bỏ chạy, anh E đuổi theo và hô hoán người dân bắt được Phan Mạnh A sau đó gọi điện cho Công an phường K1 đến giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Q khai: Sau khi biết bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bà Q đã bỏ ra số tiền 20.000.000 đồng để bồi thường cho chị Bùi Thị Hải Y thay cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thị P khai: Chị P là chủ sở hữu chiếc xe máy hiệu Honda Wave, BKS: 36R7-3970 có gửi chiếc xe máy trên tại nhà bạn là Lê Tuấn G, sau đó Lê Tuấn G cho Phan Mạnh A mượn, chị P không biết việc Tuấn G cho Phan Mạnh A mượn cũng như việc Phan Mạnh A sử dụng xe đi thực hiện hành vi hiếp dâm. Ngày 08/11/2023, Công an phường K1, quận K2, Thành phố M đã trả lại cho chị P chiếc xe máy trên, chị P không có ý kiến, yêu cầu gì.

Biên bản bắt người phạm tội quả tang của Công an phường K1 lập hồi 02 giờ 35 phút ngày 11/8/2023, xác định: Khi đi đến ngõ 145 đường H thấy chị Vi Thị L mặc váy, phần ngực áo khoét sâu nên Phan Mạnh A đã nảy sinh ý định quan hệ tình dục với chị L. A dí dao vào người chị L, đưa chị L đến vị trí 02 xe ô tô, chị L hét lên, A bịt miệng bảo “im mồm” sau đó A bảo chị L lên xe mô tô, chị L bỏ chạy thì A đuổi theo đẩy chị L vào hàng rào tôn cuối ngõ 145 đường H nơi có 01 chiếc ghế xô pha. Chị L hét lên kêu cứu, đúng lúc có xe máy đi qua, A bỏ chạy sau đó bị quần chúng nhân dân bắt giữ.

Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận K2 lập hồi 02 giờ 10 phút ngày 10/8/2023, xác định:

Nơi xảy ra sự việc là tại trước cửa số nhà 14C Ngõ 97 đường H thuộc tổ dân phố số 8, Phường K1, quận K2, Thành phố M. Từ đầu đường H đi vào ngõ 97 các số nhà chẵn bên phía tay phải, các số nhà lẻ bên phía tay trái; số nhà 14 được gắn bên ngoài tường gạch có lối đi chung vào trong các số nhà 14C1, 14C2, 14C. Phía ngoài trong cùng là số nhà 14C1; giữa tường hông nhà 14C1 và tường bên cạnh là lối đi chung vào nhà 14C2 và nhà 14C. Lối vào nhà 14C có cổng khung sắt. Phía dưới cùng góc bên phải trước cửa nhà 14C có 01 chiếc quần lót màu đen.

Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận K2 lập hồi 10 giờ 05 phút ngày 11/8/2023, xác định: Nơi xảy ra sự việc là tại khu vực ngã ba giao nhau giữa ngõ 145 và ngõ 179 đường H, Phường K1, quận K2, Thành phố M. Vị trí số (1) nằm trên mặt ngõ 145 đường H tiếp giáp với ngõ 179 đường H rộng 07m là vị trí Phan Mạnh A khống chế chị Vi Thị L. Từ vị trí số (1) về đường H 12m30 là vị trí số (2) A dùng hung khí yêu cầu chị L đi đến giữa 02 xe ô tô con đang đỗ trên ngõ 145. Vị trí số (3) cách vị trí số (1) 07m tại cuối ngõ 145 đường H nơi có 01 chiếc ghế sofa dài 02m.

Tại các Biên bản nhận dạng ngày 19/9/2023, Bùi Thị Hải Y và Vi Thị L đều nhận dạng được người đàn ông có tên Phan Mạnh A là người đã thực hiện hành vi dùng dao uy hiếp khống chế mình và là người quan hệ tình dục trái ý muốn với Bùi Thị Hải Y.

Biên bản thực nghiệm điều tra ngày 12/10/2023 của Cơ quan điều tra hình sự khu vực 1 Quận khu X, thể hiện: Phan Mạnh A diễn lại hành vi đe dọa dùng vũ lực và giao cấu với bị hại xảy ra vào khoảng 23 giờ 50 phút ngày 09/8/2023 và khoảng 01 giờ 40 phút ngày 11/8/2023 tại phường K1, quận K2, Thành phố M phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên.

Bản kết luận giám định số 141/23/KLGDADN-PYHN ngày 24/8/2023 của Trung tâm Pháp Y, Sở Y tế M, kết luận: ADN nhiễm sắc thể Y thu được từ mẫu dịch âm đạo của Bùi Thị Hải Y trùng với ADN nhiễm sắc thể Y của bị can Phan Mạnh A trên các locus Y-STR đã so sánh.

Bản kết luận giám định số 1219/KLXHTD-TTPY ngày 29/8/2023 của Trung tâm Pháp Y, Sở Y tế M, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị Bùi Thị Hải Y tại thời điểm giám định trong vụ việc ngày 09/08/2023 là:

Không có tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành thương tích; màng trinh rách cũ sâu vị trí 3 giờ và 8 giờ, không có vết rách mới, không sưng sạm tím; xét nghiệm phát hiện dấu vết tinh dịch – PSA Card trong dịch âm đạo và dấu vết trên quần lót: Dương tính (+).

Cáo trạng số 601/CT-VKSKVTĐHN ngày 27/12/2023, Viện kiểm sát quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội truy tố Phan Mạnh A về tội: "Hiếp dâm" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 141 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 BLHS áp dụng đối với bị cáo.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung Quyết định truy tố đối với bị cáo Phan Mạnh A về tội: "Hiếp dâm" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 141 BLHS.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội và nhân thân của bị cáo; Kiểm sát viên đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 141; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38; khoản 1 Điều 54 BLHS; xử phạt Phan Mạnh A từ 05 (Năm) năm đến 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (11/8/2023).

Về bồi thường thiệt hại: Đề nghị ghi nhận: Bị cáo đã nhờ bà Nguyễn Thị Q (là bà nội của bị cáo) thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại Bùi Thị Hải Y với số tiền 20.000.000 đồng; bà Nguyễn Thị Q không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền 20.000.000 đồng mà bà đã bỏ ra bồi thường thay cho bị cáo; chị Vi Thị L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra; Trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị P 01 chiếc xe máy hiệu Honda Wave, BKS: 36R7-3970 và các giấy tờ kèm theo; trả lại: 01 điện thoại di động Nokia màu đen, 01 điện thoại di động Iphone XS Max, 01 áo sơ mi nhãn hiệu Atino loại dài tay, kẻ karo màu nâu đen (đều đã qua sử dụng) cho bị cáo qua bà Q; trả lại cho chị Bùi Thị Hải Y 01 chiếc quần lót màu đen theo quy định.

Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 các Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự (BLTTHS); Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án; buộc bị cáo Phan Mạnh A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo đồng ý với các nội dung luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng, không có ý kiến tranh luận gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thị Q giữ nguyên quan điểm không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn số tiền 20.000.000 đồng mà bà đã bỏ ra bồi thường thay cho bị cáo.

Lời nói sau cùng, bị cáo ân hận về hành vi sai phạm của mình, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Công an phường K1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K2, Thành phố M, Cơ quan điều tra hình sự khu vực 1, Quân khu X, Điều tra viên; Viện kiểm sát quân sự khu vực Thủ đô Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Như vậy, có cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo A khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa.

Căn cứ vào diễn biến của các tình tiết vụ án và các chứng cứ trên, HĐXX thấy rằng, có đủ cơ sở kết luận: Phan Mạnh A đã lợi dụng lúc đêm khuya, vắng người, 02 lần đe dọa dùng vũ lực, dùng dao uy hiếp, giao cấu và nhằm giao cấu trái ý muốn của người khác để nhằm thỏa mãn nhu cầu tình dục của bản thân, cụ thể: Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 09/8/2023, tại trước cửa nhà số 14C trong ngách 14/97 đường H thuộc tổ dân phố số 8, Phường K1, quận K2, Thành phố M, Phan Mạnh A đã giao cấu ngoài ý muốn với chị Bùi Thị Hải Y và khoảng 01 giờ 40 phút ngày 11/8/2023 cũng với hành vi trên, tại khu vực ngã ba giao nhau giữa ngõ 145 và ngõ 179 đường H, phường K1, quận K2, Thành phố M, Phan Mạnh A đã dùng dao khống chế, đe dọa, dùng tay sờ vào mông và chạm vào bộ phận sinh dục chị L nhằm giao cấu ngoài ý muốn với chị Vi Thị L; khi có người phát hiện, A đã bỏ chạy, mục đích giao cấu của bị cáo với chị L không đạt được là do nguyên nhân ngoài ý muốn của bị cáo. Vì vậy, hành vi của bị cáo A đã cấu thành tội “Hiếp dâm” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 141 BLHS. Do đó, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ là sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người khác, gây mất trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng đến hình ảnh người quân nhân, uy tín của quân đội. Vì vậy, bị cáo phải chịu TNHS về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS và hình phạt đối với bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Phan Mạnh A đã thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhờ bà nội là Nguyễn Thị Q thỏa thuận bồi thường xong thiệt hại cho bị hại là chị Bùi Thị Hải Y, với số tiền: 20.000.000 đồng. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS “người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại” theo điểm s, b khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị hại Bùi Thị Hải Y có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

HĐXX thấy, trong thời gian từ ngày 09/8/2023 đến ngày 11/8/2023, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bằng hình thức dùng dao đe dọa, uy hiếp người khác để quan hệ tình dục và nhằm quan hệ tình dục ngoài ý muốn với người khác 02 lần đối với 02 người; trong đó, đã thực hiện xong hành vi giao cấu ngoài ý muốn đối với chị Bùi Thị Hải Y. Đối với hành vi đe dọa, dùng tay sờ vào mông và chạm vào bộ phận sinh dục nhằm giao cấu với chị Vi Thị L, do có người phát hiện nên bị cáo chưa thực hiện được là ngoài ý muốn của bị cáo; HĐXX sẽ căn cứ vào Điều 15 và khoản 1, 3 Điều 57 BLHS để quyết định hình phạt trong trường hợp phạm tội chưa đạt đối với hành vi này của bị cáo; buộc bị cáo phải chấp hành một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Xem xét tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, bị cáo phạm tội lần đầu, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, cũng như xem xét đến điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo, mẹ mất sớm, phải ở với ông bà nội từ nhỏ, ông bà nội của bị cáo đều có sức khỏe yếu; nên xét thấy cần áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS như đề nghị của Kiểm sát viên để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đồng thời cũng cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo phòng ngừa chung.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ khoản 2 Điều 48 BLHS; khoản 1 các Điều 584; 585; 586; Điều 592 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Phan Mạnh A phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Bùi Thị Hải Y và Vi Thị L số tiền tổn thất về danh dự, nhân phẩm và uy tín bị xâm hại; bồi hoàn cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thị Q số tiền 20.000.000 đồng mà bà Q đã bỏ ra bồi thường thay cho bị cáo.

Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã nhờ bà Nguyễn Thị Q thỏa thuận bồi thường xong cho chị Y số tiền 20.000.000 đồng; bà Q không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn lại số tiền 20.000.000 đồng đã bỏ ra bồi thường thay cho bị cáo; chị L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì; nên xét thấy cần ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình giải quyết vụ án, Công an phường K1; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận K2, Thành phố M; Cơ quan điều tra hình sự khu vực 1, Quân khu X đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị P 01 chiếc xe máy hiệu Honda Wave, BKS: 36R7-3970 và các giấy tờ kèm theo; trả lại: 01 điện thoại di động Nokia màu đen, 01 điện thoại di động Iphone XS Max, 01 áo sơ mi nhãn hiệu Atino loại dài tay, kẻ ka-rô màu nâu đen (đều đã qua sử dụng) cho bị cáo qua bà Nguyễn Thị Q; trả lại cho chị Bùi Thị Hải Y 01 chiếc quần lót màu đen (size M, Made in China) theo quy định. Vì vậy, tại phiên tòa hôm nay HĐXX không xem xét giải quyết lại nữa.

Đối với 01 con dao bấm bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, là công cụ phạm tội; khi bỏ chạy bị cáo đã vứt bỏ bên đường; Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy; nên không có cơ sở để xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 các Điều 135; 136 của BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Phan Mạnh A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phan Mạnh A phạm tội: “Hiếp dâm”.

Áp dụng khoản điểm d khoản 2 Điều 141; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15 và khoản 1, 3 Điều 57; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 38 Bộ

luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phan Mạnh A 05 (Năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (11/8/2023).

2. Về bồi thường thiệt hại:

Ghi nhận: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong cho bị hại Bùi Thị Hải Y số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng; bà Nguyễn Thị Q không yêu cầu bị cáo phải bồi hoàn lại số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng mà bà đã bỏ ra bồi thường thay cho bị cáo; chị Vi Thị L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, buộc bị cáo A phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (01/02/2024) đối với bị cáo và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; bị cáo, bị hại và đương sự có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm lên Tòa án quân sự Thủ đô Hà Nội./.

Nơi nhận:

- VKSQSQTĐHN;
- VKSQSKVTĐHN;
- Phòng THA-BTTM;
- Cơ quan THAHS TĐHN;
- CQĐTHSKV1, QK X;
- Tòa án QSTW (02b);
- Bị hại (02b);
- Người CQL, NVLQĐVA (02b);
- Phân Trại tạm giam, T771, CĐTHS/BQP;
- Bị cáo A;
- Lưu: HS, THA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

2// Đỗ Thanh Xuân